**PHỤ LỤC**

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT**

**CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

**VỀ LĨNH VỰC THỦY LỢI**

**PHẦN 1. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Stt** | **Tên thủ tục hành chính** | **Trang** | **Phương thức tiếp nhận và trả kết quả** |
| 1 | Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, vật tư, phương tiện; Khoan, đào khảo sát địa chất; thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; Nuôi trồng thủy sản; Xây dựng công trình ngầm thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh | 3 | Nộp trực tiếp đến Trung tâm phục vụ hành chính công hoặc qua BCCI |
| 2 | Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xả nước thải vào công trình thủy lợi, trừ xả nước thải với quy mô nhỏ và không chứa chất độc hại, chất phóng xạ thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh | 5 |
| 3 | Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Trồng cây lâu năm thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh | 7 |
| 4 | Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Hoạt động du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh | 9 |
| 5 | Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh | 11 |
| 6 | Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh | 13 |
| 7 | Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, vật tư, phương tiện; Khoan, đào khảo sát địa chất; thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; Xả nước thải vào công trình thủy lợi, trừ xả nước thải với quy mô nhỏ và không chứa chất độc hại, chất phóng xạ; Xây dựng công trình ngầm; Trồng cây lâu năm; Hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ; Hoạt động du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ; Nuôi trồng thủy sản; Nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh. | 15 | Nộp trực tiếp đến Trung tâm phục vụ hành chính công hoặc qua BCCI |
| 8 | Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trong trường hợp Giấy phép bị mất, bị rách, hư hỏng; Tên của chủ giấy phép đã được cấp bị thay đổi do chuyển nhượng, sáp nhập, chia tách, cơ cấu lại tổ chức thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh. | 18 |
| 9 | Phê duyệt phương án, điều chỉnh phương án cắm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn UBND tỉnh quản lý thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh | 19 |
| 10 | Phê duyệt, điều chỉnh quy trình vận hành đối với công trình thủy lợi lớn và công trình thủy lợi vừa do UBND tỉnh quản lý thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh | 21 |

**PHẦN II. NỘI DUNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**1.** **Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, vật tư, phương tiện; Khoan, đào khảo sát địa chất; thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; Nuôi trồng thủy sản; Xây dựng công trình ngầm** **thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh.**

**A. Nội dung thủ tục hành chính:**

**a) Trình tự thực hiện thủ tục hành chính:**

Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Nộp hồ sơ tại Trung tâm hành chính công tỉnh Trà Vinh

Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

\* Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn trao cho người nộp.

\* Trường hợp hồ sơ còn thiếu, hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người đến nộp hồ sơ điều chỉnh, bổ sung đúng quy định.

Bước 3: Nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm hành chính công tỉnh Trà Vinh

Thời gian tiếp nhận và trả kết quả: Buổi sáng từ 7 giờ đến 11 giờ, buổi chiều từ 13 giờ đến 17 giờ từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần (trừ các ngày nghỉ theo quy định).

**b) Cách thức thực hiện thủ tục hành chính:** Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm hành chính công tỉnh Trà Vinh.

**c) Hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính:**

**\* Thành phần hồ sơ bao gồm:**

\* Thành phần hồ sơ bao gồm:

- Đơn đề nghị cấp giấy phép theo mẫu quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định 67/2018/NĐ-CP

- Bản vẽ thiết kế thi công đối với trường hợp Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, vật tư, phương tiện; Khoan, đào khảo sát địa chất; thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; Xây dựng công trình ngầm.

- Sơ họa vị trí khu vực tiến hành các hoạt động đề nghị cấp phép.

- Đánh giá ảnh hưởng của hoạt động đến việc vận hành và an toàn công trình thủy lợi.

- Văn bản thỏa thuận của tổ chức, cá nhân khai thác công trình thủy lợi.

- Văn bản thỏa thuận về sử dụng đất lâu dài hoặc có thời hạn với chủ sử dụng đất hợp pháp.

**\* Số lượng hồ sơ:** 01 ( một ) bộ.

**d) Thời hạn giải quyết thủ tục hành chính:**

**- Đối với trường hợp:** Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, vật tư, phương tiện; Khoan, đào khảo sát địa chất; thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; Xây dựng công trình ngầm. Thời hạn giải quyết là 13 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ

**- Đối với trường hợp:** Nuôi trồng thủy sản**.** Thời hạn giải quyết 08 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**e) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức hoặc Cá nhân.

**f) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi cục Thủy lợi

**g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy phép

**h) Phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính:** Không

**i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai thực hiện thủ tục hành chính:** Đơn đề nghị cấp giấy phép theo mẫu quy địnhPhụ lục III ban hành kèm theo Nghị định 67/2018/NĐ-CP

**j) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** không

**k) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

Nghị định 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi

**B. Mẫu đơn, mẫu tờ khai**

**Mẫu số 01**

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN TỔ CHỨC -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
|  | *……, ngày …tháng …năm….* |

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

CẤP GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG TRONG PHẠM VI BẢO VỆ CÔNG TRÌNH THỦY LỢI

**Kính gửi:** Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Ủy ban nhân dân tỉnh...)

Tên tổ chức, cá nhân xin cấp giấy phép: ..........................................................................

Địa chỉ: ..............................................................................................................................

Số điện thoại: ………………………………… Số Fax: .......................................................

Đề nghị được cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ của công trình thủy lợi (tên công trình thủy lợi) do (tên tổ chức, cá nhân đang quản lý khai thác công trình thủy lợi) quản lý với các nội dung sau:

- Tên các hoạt động: .........................................................................................................

- Nội dung:        ..................................................................................................................

- Vị trí của các hoạt động   ................................................................................................

- Thời hạn đề nghị cấp phép....; từ... ngày... tháng năm... đến ngày...tháng... năm ………

Đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Ủy ban nhân dân tỉnh...) xem xét và cấp phép cho (tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép) thực hiện các hoạt động trên. Chúng tôi cam kết hoạt động đúng phạm vi được phép và tuân thủ các quy định của giấy phép.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP** *(Ký tên, đóng dấu, ký và ghi rõ họ tên)* |

**2.** **Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xả nước thải vào công trình thủy lợi, trừ xả nước thải với quy mô nhỏ và không chứa chất độc hại, chất phóng xạ** **thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh**

**A. Nội dung thủ tục hành chính:**

**a) Trình tự thực hiện thủ tục hành chính:**

Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Nộp hồ sơ tại Trung tâm hành chính công tỉnh Trà Vinh

Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

\* Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn trao cho người nộp.

\* Trường hợp hồ sơ còn thiếu, hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người đến nộp hồ sơ điều chỉnh, bổ sung đúng quy định.

Bước 3: Nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm hành chính công tỉnh Trà Vinh

Thời gian tiếp nhận và trả kết quả: Buổi sáng từ 7 giờ đến 11 giờ, buổi chiều từ 13 giờ đến 17 giờ từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần (trừ các ngày nghỉ theo quy định).

**b) Cách thức thực hiện thủ tục hành chính:** Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm hành chính công tỉnh Trà Vinh.

**c) Hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính:**

**\* Thành phần hồ sơ bao gồm:**

\* Thành phần hồ sơ bao gồm:

- Đơn đề nghị cấp giấy phép theo mẫu quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định 67/2018/NĐ-CP

- Bản đồ tỷ lệ 1/5.000 khu vực xử lý nước thải, vị trí xả nước thải vào hệ thống công trình thủy lợi;

- Văn bản thỏa thuận của tổ chức, cá nhân khai thác công trình thủy lợi;

- Bản vẽ thiết kế thi công, quy trình vận hành hệ thống xử lý nước thải;

- Kết quả phân tích chất lượng nước của công trình thủy lợi tại vị trí xả nước thải; kết quả phân tích chất lượng nước thải trước và sau khi xử lý đối với trường hợp đang xả nước thải vào công trình thủy lợi;

- Đề án xả nước thải vào công trình thủy lợi đối với trường hợp chưa xả nước thải; báo cáo hiện trạng xả nước thải đối với trường hợp đang xả nước thải vào công trình thủy lợi;

- Bản sao giấy tờ quyền sử dụng đất khu vực đặt hệ thống xử lý nước thải.

**\* Số lượng hồ sơ:** 01 ( một ) bộ.

**d) Thời hạn giải quyết thủ tục hành chính:** Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ

**e) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức hoặc Cá nhân.

**f) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi cục Thủy lợi

**g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy phép

**h) Phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính:** Không

**i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai thực hiện thủ tục hành chính:** Đơn đề nghị cấp giấy phép theo mẫu quy địnhPhụ lục III ban hành kèm theo Nghị định 67/2018/NĐ-CP

**j) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** không

**k) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

Nghị định 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi

**B. Mẫu đơn, mẫu tờ khai**

**Mẫu số 01**

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN TỔ CHỨC -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
|  | *……, ngày …tháng …năm….* |

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

CẤP GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG TRONG PHẠM VI BẢO VỆ CÔNG TRÌNH THỦY LỢI

**Kính gửi:** Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Ủy ban nhân dân tỉnh...)

Tên tổ chức, cá nhân xin cấp giấy phép: ..........................................................................

Địa chỉ: ..............................................................................................................................

Số điện thoại: ………………………………… Số Fax: .......................................................

Đề nghị được cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ của công trình thủy lợi (tên công trình thủy lợi) do (tên tổ chức, cá nhân đang quản lý khai thác công trình thủy lợi) quản lý với các nội dung sau:

- Tên các hoạt động: .........................................................................................................

- Nội dung:        ..................................................................................................................

- Vị trí của các hoạt động   ................................................................................................

- Thời hạn đề nghị cấp phép....; từ... ngày... tháng năm... đến ngày...tháng... năm ………

Đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Ủy ban nhân dân tỉnh...) xem xét và cấp phép cho (tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép) thực hiện các hoạt động trên. Chúng tôi cam kết hoạt động đúng phạm vi được phép và tuân thủ các quy định của giấy phép.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ**  **CẤP GIẤY PHÉP** *(Ký tên, đóng dấu, ký và ghi rõ họ tên)* |

**3.** **Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Trồng cây lâu năm** **thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh**

**A. Nội dung thủ tục hành chính:**

**a) Trình tự thực hiện thủ tục hành chính:**

Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Nộp hồ sơ tại Trung tâm hành chính công tỉnh Trà Vinh

Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

\* Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn trao cho người nộp.

\* Trường hợp hồ sơ còn thiếu, hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người đến nộp hồ sơ điều chỉnh, bổ sung đúng quy định.

Bước 3: Nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm hành chính công tỉnh Trà Vinh

Thời gian tiếp nhận và trả kết quả: Buổi sáng từ 7 giờ đến 11 giờ, buổi chiều từ 13 giờ đến 17 giờ từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần (trừ các ngày nghỉ theo quy định).

**b) Cách thức thực hiện thủ tục hành chính:** Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm hành chính công tỉnh Trà Vinh.

**c) Hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính:**

\* Thành phần hồ sơ bao gồm:

- Đơn đề nghị cấp giấy phép theo mẫu quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định 67/2018/NĐ-CP

- Sơ họa vị trí khu vực tiến hành các hoạt động đề nghị cấp phép;

- Đánh giá ảnh hưởng của hoạt động đến việc vận hành và an toàn công trình thủy lợi;

- Văn bản thỏa thuận của tổ chức, cá nhân khai thác công trình thủy lợi.

**\* Số lượng hồ sơ:** 01 ( một ) bộ.

**d) Thời hạn giải quyết thủ tục hành chính:** Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ

**e) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức hoặc Cá nhân.

**f) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi cục Thủy lợi

**g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy phép

**h) Phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính:** Không

**i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai thực hiện thủ tục hành chính:** Đơn đề nghị cấp giấy phép theo mẫu quy địnhPhụ lục III ban hành kèm theo Nghị định 67/2018/NĐ-CP

**j) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** không

**k) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

Nghị định 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi

**B. Mẫu đơn, mẫu tờ khai**

**Mẫu số 01**

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN TỔ CHỨC -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
|  | *……, ngày …tháng …năm….* |

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

CẤP GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG TRONG PHẠM VI BẢO VỆ CÔNG TRÌNH THỦY LỢI

**Kính gửi:** Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Ủy ban nhân dân tỉnh...)

Tên tổ chức, cá nhân xin cấp giấy phép: ..........................................................................

Địa chỉ: ..............................................................................................................................

Số điện thoại: ………………………………… Số Fax: .......................................................

Đề nghị được cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ của công trình thủy lợi (tên công trình thủy lợi) do (tên tổ chức, cá nhân đang quản lý khai thác công trình thủy lợi) quản lý với các nội dung sau:

- Tên các hoạt động: .........................................................................................................

- Nội dung:        ..................................................................................................................

- Vị trí của các hoạt động   ................................................................................................

- Thời hạn đề nghị cấp phép....; từ... ngày... tháng năm... đến ngày...tháng... năm ………

Đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Ủy ban nhân dân tỉnh...) xem xét và cấp phép cho (tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép) thực hiện các hoạt động trên. Chúng tôi cam kết hoạt động đúng phạm vi được phép và tuân thủ các quy định của giấy phép.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ**  **CẤP GIẤY PHÉP** *(Ký tên, đóng dấu, ký và ghi rõ họ tên)* |

**4.** **Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Hoạt động du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh**

**A. Nội dung thủ tục hành chính:**

**a) Trình tự thực hiện thủ tục hành chính:**

Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Nộp hồ sơ tại Trung tâm hành chính công tỉnh Trà Vinh

Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

\* Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn trao cho người nộp.

\* Trường hợp hồ sơ còn thiếu, hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người đến nộp hồ sơ điều chỉnh, bổ sung đúng quy định.

Bước 3: Nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm hành chính công tỉnh Trà Vinh

Thời gian tiếp nhận và trả kết quả: Buổi sáng từ 7 giờ đến 11 giờ, buổi chiều từ 13 giờ đến 17 giờ từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần (trừ các ngày nghỉ theo quy định).

**b) Cách thức thực hiện thủ tục hành chính:** Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm hành chính công tỉnh Trà Vinh.

**c) Hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính:**

**\* Thành phần hồ sơ bao gồm:**

- Đơn đề nghị cấp giấy phép theo mẫu quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định 67/2018/NĐ-CP

- Dự án đầu tư được phê duyệt

- Sơ họa vị trí khu vực tiến hành các hoạt động đề nghị cấp phép

- Đánh giá ảnh hưởng của hoạt động đến việc vận hành và an toàn công trình thủy lợi

- Văn bản thỏa thuận của tổ chức, cá nhân khai thác công trình thủy lợi.

**\* Số lượng hồ sơ:** 01 ( một ) bộ.

**d) Thời hạn giải quyết thủ tục hành chính:** Trong thời hạn 08 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ,

**e) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức hoặc Cá nhân.

**f) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi cục Thủy lợi

**g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy phép

**h) Phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính:** Không

**i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai thực hiện thủ tục hành chính:** Đơn đề nghị cấp giấy phép theo mẫu quy địnhPhụ lục III ban hành kèm theo Nghị định 67/2018/NĐ-CP

**j) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** không

**k) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

Nghị định 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi

**B. Mẫu đơn, mẫu tờ khai**

**Mẫu số 01**

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN TỔ CHỨC -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
|  | *……, ngày …tháng …năm….* |

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

CẤP GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG TRONG PHẠM VI BẢO VỆ CÔNG TRÌNH THỦY LỢI

**Kính gửi:** Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Ủy ban nhân dân tỉnh...)

Tên tổ chức, cá nhân xin cấp giấy phép: ..........................................................................

Địa chỉ: ..............................................................................................................................

Số điện thoại: ………………………………… Số Fax: .......................................................

Đề nghị được cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ của công trình thủy lợi (tên công trình thủy lợi) do (tên tổ chức, cá nhân đang quản lý khai thác công trình thủy lợi) quản lý với các nội dung sau:

- Tên các hoạt động: .........................................................................................................

- Nội dung:        ..................................................................................................................

- Vị trí của các hoạt động   ................................................................................................

- Thời hạn đề nghị cấp phép....; từ... ngày... tháng năm... đến ngày...tháng... năm ………

Đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Ủy ban nhân dân tỉnh...) xem xét và cấp phép cho (tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép) thực hiện các hoạt động trên. Chúng tôi cam kết hoạt động đúng phạm vi được phép và tuân thủ các quy định của giấy phép.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ**  **CẤP GIẤY PHÉP** *(Ký tên, đóng dấu, ký và ghi rõ họ tên)* |

**5. Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ** **thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh**

**A. Nội dung thủ tục hành chính:**

**a) Trình tự thực hiện thủ tục hành chính:**

Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Nộp hồ sơ tại Trung tâm hành chính công tỉnh Trà Vinh

Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

\* Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn trao cho người nộp.

\* Trường hợp hồ sơ còn thiếu, hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người đến nộp hồ sơ điều chỉnh, bổ sung đúng quy định.

Bước 3: Nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm hành chính công tỉnh Trà Vinh

Thời gian tiếp nhận và trả kết quả: Buổi sáng từ 7 giờ đến 11 giờ, buổi chiều từ 13 giờ đến 17 giờ từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần (trừ các ngày nghỉ theo quy định).

**b) Cách thức thực hiện thủ tục hành chính:** Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm hành chính công tỉnh Trà Vinh.

**c) Hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính:**

**\* Thành phần hồ sơ bao gồm:**

- Đơn đề nghị cấp giấy phép theo mẫu quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định 67/2018/NĐ-CP

- Bản sao giấy chứng nhận đăng ký phương tiện cơ giới đường bộ; phương tiện đường thủy nội địa;

- Sơ họa vị trí khu vực tiến hành các hoạt động đề nghị cấp phép;

- Đánh giá ảnh hưởng của hoạt động đến việc vận hành và an toàn công trình thủy lợi;

- Văn bản thỏa thuận của tổ chức, cá nhân khai thác công trình thủy lợi.

**\* Số lượng hồ sơ:** 01 ( một ) bộ.

**d) Thời hạn giải quyết thủ tục hành chính:** Trong thời hạn 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ

**e) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức hoặc Cá nhân.

**f) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi cục Thủy lợi

**g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy phép

**h) Phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính:** Không

**i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai thực hiện thủ tục hành chính:** Đơn đề nghị cấp giấy phép theo mẫu quy địnhPhụ lục III ban hành kèm theo Nghị định 67/2018/NĐ-CP

**j) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** không

**k) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

Nghị định 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi

**B. Mẫu đơn, mẫu tờ khai**

**Mẫu số 01**

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN TỔ CHỨC -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
|  | *……, ngày …tháng …năm….* |

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

CẤP GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG TRONG PHẠM VI BẢO VỆ CÔNG TRÌNH THỦY LỢI

**Kính gửi:** Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Ủy ban nhân dân tỉnh...)

Tên tổ chức, cá nhân xin cấp giấy phép: ..........................................................................

Địa chỉ: ..............................................................................................................................

Số điện thoại: ………………………………… Số Fax: .......................................................

Đề nghị được cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ của công trình thủy lợi (tên công trình thủy lợi) do (tên tổ chức, cá nhân đang quản lý khai thác công trình thủy lợi) quản lý với các nội dung sau:

- Tên các hoạt động: .........................................................................................................

- Nội dung:        ..................................................................................................................

- Vị trí của các hoạt động   ................................................................................................

- Thời hạn đề nghị cấp phép....; từ... ngày... tháng năm... đến ngày...tháng... năm ………

Đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Ủy ban nhân dân tỉnh...) xem xét và cấp phép cho (tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép) thực hiện các hoạt động trên. Chúng tôi cam kết hoạt động đúng phạm vi được phép và tuân thủ các quy định của giấy phép.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ**  **CẤP GIẤY PHÉP** *(Ký tên, đóng dấu, ký và ghi rõ họ tên)* |

**6. Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác** **thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh.**

**A. Nội dung thủ tục hành chính:**

**a) Trình tự thực hiện thủ tục hành chính:**

Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Nộp hồ sơ tại Trung tâm hành chính công tỉnh Trà Vinh

Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

\* Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn trao cho người nộp.

\* Trường hợp hồ sơ còn thiếu, hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người đến nộp hồ sơ điều chỉnh, bổ sung đúng quy định.

Bước 3: Nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm hành chính công tỉnh Trà Vinh

Thời gian tiếp nhận và trả kết quả: Buổi sáng từ 7 giờ đến 11 giờ, buổi chiều từ 13 giờ đến 17 giờ từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần (trừ các ngày nghỉ theo quy định).

**b) Cách thức thực hiện thủ tục hành chính:** Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm hành chính công tỉnh Trà Vinh.

**c) Hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính:**

**\* Thành phần hồ sơ bao gồm:**

- Đơn đề nghị cấp giấy phép theo mẫu quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định 67/2018/NĐ-CP

- Bản sao hộ chiếu nổ mìn;

- Sơ họa vị trí khu vực tiến hành các hoạt động đề nghị cấp phép;

- Đánh giá ảnh hưởng của hoạt động đến việc vận hành và an toàn công trình thủy lợi;

- Văn bản thỏa thuận của tổ chức, cá nhân khai thác công trình thủy lợi.

**\* Số lượng hồ sơ:** 01 ( một ) bộ.

**d) Thời hạn giải quyết thủ tục hành chính:** Trong thời hạn 08 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ

**e) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức hoặc Cá nhân.

**f) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi cục Thủy lợi

**g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy phép

**h) Phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính:** Không

**i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai thực hiện thủ tục hành chính:** Đơn đề nghị cấp giấy phép theo mẫu quy địnhPhụ lục III ban hành kèm theo Nghị định 67/2018/NĐ-CP

**j) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** không

**k) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

Nghị định 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi

**B. Mẫu đơn, mẫu tờ khai**

**Mẫu số 01**

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN TỔ CHỨC -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
|  | *……, ngày …tháng …năm….* |

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

CẤP GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG TRONG PHẠM VI BẢO VỆ CÔNG TRÌNH THỦY LỢI

**Kính gửi:** Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Ủy ban nhân dân tỉnh...)

Tên tổ chức, cá nhân xin cấp giấy phép: ..........................................................................

Địa chỉ: ..............................................................................................................................

Số điện thoại: ………………………………… Số Fax: .......................................................

Đề nghị được cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ của công trình thủy lợi (tên công trình thủy lợi) do (tên tổ chức, cá nhân đang quản lý khai thác công trình thủy lợi) quản lý với các nội dung sau:

- Tên các hoạt động: .........................................................................................................

- Nội dung:        ..................................................................................................................

- Vị trí của các hoạt động   ................................................................................................

- Thời hạn đề nghị cấp phép....; từ... ngày... tháng năm... đến ngày...tháng... năm ………

Đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Ủy ban nhân dân tỉnh...) xem xét và cấp phép cho (tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép) thực hiện các hoạt động trên. Chúng tôi cam kết hoạt động đúng phạm vi được phép và tuân thủ các quy định của giấy phép.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ**  **CẤP GIẤY PHÉP** *(Ký tên, đóng dấu, ký và ghi rõ họ tên)* |

**7. Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, vật tư, phương tiện; Khoan, đào khảo sát địa chất; thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; Xả nước thải vào công trình thủy lợi, trừ xả nước thải với quy mô nhỏ và không chứa chất độc hại, chất phóng xạ; Xây dựng công trình ngầm; Trồng cây lâu năm; Hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ; Hoạt động du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ; Nuôi trồng thủy sản; Nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác** **thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh.**

**A. Nội dung thủ tục hành chính:**

**a) Trình tự thực hiện thủ tục hành chính:**

Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Tổ chức, cá nhân đề nghị gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép nộp 01 bộ hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện đến Trung tâm hành chính công tỉnh Trà Vinh. Trường hợp đề nghị gia hạn giấy phép phải nộp hồ sơ trước thời điểm giấy phép hết hiệu lực ít nhất 45 ngày.

Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

\* Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn trao cho người nộp.

\* Trường hợp hồ sơ còn thiếu, hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người đến nộp hồ sơ điều chỉnh, bổ sung đúng quy định.

Bước 3: Nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm hành chính công tỉnh Trà Vinh

Thời gian tiếp nhận và trả kết quả: Buổi sáng từ 7 giờ đến 11 giờ, buổi chiều từ 13 giờ đến 17 giờ từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần (trừ các ngày nghỉ theo quy định).

**b) Cách thức thực hiện thủ tục hành chính:** Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm hành chính công tỉnh Trà Vinh.

**c) Hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính:**

**\* Thành phần hồ sơ bao gồm:**

- Đơn đề nghị gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép theo mẫu quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định 67/2018/NĐ-CP

- Bản vẽ thiết kế thi công bổ sung hoặc Dự án đầu tư bổ sung đối với trường hợp đề nghị điều chỉnh nội dung giấy phép quy định: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, vật tư, phương tiện; Khoan, đào khảo sát địa chất; thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; Xả nước thải vào công trình thủy lợi, trừ xả nước thải với quy mô nhỏ và không chứa chất độc hại, chất phóng xạ; Hoạt động du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ; Xây dựng công trình ngầm.

- Báo cáo phân tích chất lượng nước thải đối với trường hợp đề nghị điều chỉnh nội dung giấy phép quy định: Xả nước thải vào công trình thủy lợi, trừ xả nước thải với quy mô nhỏ và không chứa chất độc hại, chất phóng xạ.

- Báo cáo tình hình thực hiện giấy phép được cấp;

- Văn bản thỏa thuận của tổ chức, cá nhân khai thác công trình thủy lợi.

**\* Số lượng hồ sơ:** 01 ( một ) bộ.

**d) Thời hạn giải quyết thủ tục hành chính:**

**- Đối với trường hợp:** Xây dựng công trình mới;Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, vật tư, phương tiện;Khoan, đào khảo sát địa chất; thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất;Xả nước thải vào công trình thủy lợi, trừ xả nước thải với quy mô nhỏ và không chứa chất độc hại, chất phóng xạ;Xây dựng công trình ngầm.Thời hạn giải quyết là 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ **.**

**- Đối với trường hợp:** Trồng cây lâu năm; Hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ. Thời hạn giải quyết là 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- **Đối với trường hợp:** Hoạt động du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ; Nuôi trồng thủy sản; Nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác. Thời hạn giải quyết là 08 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**e) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức hoặc Cá nhân.

**f) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi cục Thủy lợi

**g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy phép

**h) Phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính:** Không

**i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai thực hiện thủ tục hành chính:** Đơn đề nghị gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép theo mẫu quy địnhPhụ lục III ban hành kèm theo Nghị định 67/2018/NĐ-CP

**j) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** không

**k) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

Nghị định 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi

**B. Mẫu đơn, mẫu tờ khai**

**Mẫu số 02**

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN TỔ CHỨC -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
|  | *……., ngày … tháng … năm…* |

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**GIA HẠN SỬ DỤNG (HOẶC ĐIỀU CHỈNH NỘI DUNG) GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG TRONG PHẠM VI BẢO VỆ CÔNG TRÌNH THỦY LỢI**

**Kính gửi:** Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Ủy ban nhân dân tỉnh...)

Tên tổ chức, cá nhân đề nghị gia hạn sử dụng điều chỉnh nội dung giấy phép: ................

Địa chỉ: ...............................................................................................................................

Số điện thoại: .................................. Số Fax: .....................................................................

Đang tiến hành các hoạt động ……trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi tại vị trí theo giấy phép số.... ngày... tháng... năm... do (Tên cơ quan cấp phép); thời hạn sử dụng giấy phép từ……… đến ……….

Đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Ủy ban nhân dân tỉnh) xem xét và cấp giấy phép cho (tên tổ chức, cá nhân đề nghị gia hạn, hoặc điều chỉnh nội dung giấy phép) được tiếp tục hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi với những nội dung sau:

- Tên các hoạt động đề nghị gia hạn hoặc điều chỉnh nội dung: ........................................

- Vị trí của các hoạt động ...................................................................................................

- Nội dung: ..........................................................................................................................

- Thời hạn đề nghị gia hạn...; từ.... ngày... tháng... năm... đến ngày... tháng... năm....

Đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Ủy ban nhân dân tỉnh) xem xét và cấp giấy phép cho (tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép) gia hạn (hoặc điều chỉnh) thực hiện các hoạt động trên. Chúng tôi cam kết hoạt động đúng phạm vi được phép và tuân thủ các quy định của giấy phép.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP** *(Ký tên, đóng dấu, ký và ghi rõ họ tên)* |

**8. Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trong trường hợp Giấy phép bị mất, bị rách, hư hỏng; Tên của chủ giấy phép đã được cấp bị thay đổi do chuyển nhượng, sáp nhập, chia tách, cơ cấu lại tổ chức thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh.**

**A. Nội dung thủ tục hành chính:**

**a) Trình tự thực hiện thủ tục hành chính:**

Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Tổ chức, cá nhân nộp 01 bộ hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện đến Trung tâm hành chính công tỉnh Trà Vinh.

Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

\* Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn trao cho người nộp.

\* Trường hợp hồ sơ còn thiếu, hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người đến nộp hồ sơ điều chỉnh, bổ sung đúng quy định.

Bước 3: Nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm hành chính công tỉnh Trà Vinh

Thời gian tiếp nhận và trả kết quả: Buổi sáng từ 7 giờ đến 11 giờ, buổi chiều từ 13 giờ đến 17 giờ từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần (trừ các ngày nghỉ theo quy định).

**b) Cách thức thực hiện thủ tục hành chính:** Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm hành chính công tỉnh Trà Vinh.

**c) Hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính:**

**\* Thành phần hồ sơ bao gồm:**

- Trong trường hợp Giấy phép bị mất, bị rách, hư hỏng: Tổ chức, cá nhân nộp đơn đề nghị cấp lại giấy phép.

- Trường hợp Tên của chủ giấy phép đã được cấp bị thay đổi do chuyển nhượng, sáp nhập, chia tách, cơ cấu lại tổ chức: Tổ chức, cá nhân nộp đơn đề nghị và tài liệu chứng minh việc thay đổi tên chủ giấy phép

**\* Số lượng hồ sơ:** 01 ( một ) bộ.

**d) Thời hạn giải quyết thủ tục hành chính:** 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**e) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức hoặc Cá nhân.

**f) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi cục Thủy lợi

**g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy phép

**h) Phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính:** Không

**i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai thực hiện thủ tục hành chính:** không

**j) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** không

**k) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

Nghị định 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi

**9.** **Phê duyệt phương án, điều chỉnh phương án cắm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn UBND tỉnh quản lý**

**A. Nội dung thủ tục hành chính:**

**a) Trình tự thực hiện thủ tục hành chính:**

Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Tổ chức, cá nhân nộp 01 bộ hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện đến Trung tâm hành chính công tỉnh Trà Vinh.

Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

\* Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn trao cho người nộp.

\* Trường hợp hồ sơ còn thiếu, hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người đến nộp hồ sơ điều chỉnh, bổ sung đúng quy định.

Bước 3: Nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm hành chính công tỉnh Trà Vinh

Thời gian tiếp nhận và trả kết quả: Buổi sáng từ 7 giờ đến 11 giờ, buổi chiều từ 13 giờ đến 17 giờ từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần (trừ các ngày nghỉ theo quy định).

**b) Cách thức thực hiện thủ tục hành chính:** Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm hành chính công tỉnh Trà Vinh.

**c) Hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính:**

**\* Thành phần hồ sơ bao gồm:**

- Tờ trình đề nghị phê duyệt của tổ chức, cá nhân lập hồ sơ phương án cắm mốc chỉ giới

- Bản sao chụp Quyết định giao cho tổ chức, cá nhân khai thác công trình thủy lợi hoặc hợp đồng khai thác công trình thủy lợi;

- Quyết định phê duyệt thiết kế kỹ thuật hoặc thiết kế bản vẽ thi công của công trình thủy lợi;

- Thuyết minh hồ sơ phương án cắm mốc chỉ giới (Căn cứ lập hồ sơ phương án cắm mốc chỉ giới; Đánh giá hiện trạng khu vực cắm mốc chỉ giới; Số lượng mốc chỉ giới cần cắm, phương án định vị mốc chỉ giới, khoảng cách các mốc chỉ giới, các mốc tham chiếu (nếu có); Phương án huy động nhân lực, vật tư, liệu, thi công, giải phóng mặt bằng; Tiến độ cắm mốc, bàn giao mốc chỉ giới, kinh phí thực hiện; Tổ chức thực hiện);

- Bản vẽ phương án cắm mốc chỉ giới thể hiện phạm vi bảo vệ công trình, vị trí, tọa độ của các mốc chỉ giới trên nền bản đồ hiện trạng công trình thủy lợi.

**\* Số lượng hồ sơ:** 01 ( một ) bộ.

**d) Thời hạn giải quyết thủ tục hành chính:** 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**e) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức hoặc Cá nhân.

**f) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi cục Thủy lợi

**g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định

**h) Phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính:** Không

**i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai thực hiện thủ tục hành chính:** không

**j) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** không

**k) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

Nghị định 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi

**10. Phê duyệt, điều chỉnh quy trình vận hành đối với công trình thủy lợi lớn và công trình thủy lợi vừa do UBND tỉnh quản lý**

**A. Nội dung thủ tục hành chính:**

**a) Trình tự thực hiện thủ tục hành chính:**

Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Tổ chức, cá nhân nộp 01 bộ hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện đến Trung tâm hành chính công tỉnh Trà Vinh.

Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

\* Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn trao cho người nộp.

\* Trường hợp hồ sơ còn thiếu, hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người đến nộp hồ sơ điều chỉnh, bổ sung đúng quy định.

Bước 3: Nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm hành chính công tỉnh Trà Vinh

Thời gian tiếp nhận và trả kết quả: Buổi sáng từ 7 giờ đến 11 giờ, buổi chiều từ 13 giờ đến 17 giờ từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần (trừ các ngày nghỉ theo quy định).

**b) Cách thức thực hiện thủ tục hành chính:** Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm hành chính công tỉnh Trà Vinh.

**c) Hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính:**

**\* Thành phần hồ sơ bao gồm:**

- Tờ trình đề nghị phê duyệt quy trình vận hành được lập theo mẫu 04 Phụ lục I Thông tư 05/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/5/2018;

- Dự thảo quy trình vận hành công trình theo mẫu 02 Phụ lục I Thông tư 05/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/5/2018;

- Báo cáo thuyết minh kết quả tính toán kỹ thuật;

- Văn bản góp ý kiến của các tổ chức thủy lợi cơ sở, tổ chức khai thác công trình thủy lợi, cơ quan, đơn vị liên quan;

- Bản đồ hiện trạng công trình thủy lợi.

**\* Số lượng hồ sơ:** 01 ( một ) bộ.

**d) Thời hạn giải quyết thủ tục hành chính:** 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**e) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức hoặc Cá nhân.

**f) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi cục Thủy lợi

**g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định

**h) Phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính:** Không

**i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai thực hiện thủ tục hành chính:** mẫu 02, mẫu 04 Phụ lục I Thông tư 05/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/5/2018.

**j) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** không

**k) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

Nghị định 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi

**Mẫu đơn:**

**Phụ lục I**

**Mẫu 04: Mẫu Tờ trình**

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN ĐƠN VỊ TRÌNH -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
| Số.................. | ..............., ngày........tháng........năm 20...... |

**TỜ TRÌNH**

**Về việc phê duyệt và ban hành   
Quy trình vận hành công trình thuỷ lợi**....................

**Kính gửi**: [*tên cơ quan phê duyệt và ban hành*]

Căn cứ Quyết định số....................................... ngày ......../......../20.................. của...................... quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của........

Căn cứ Luật Thủy lợi số 08/2017/QH 14 ngày 19/6/2017;

Căn cứ Thông tư quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi ngày........tháng........năm 2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ....................................................................................................................

Căn cứ....................................................................................................................

Quy trình vận hành công trình thuỷ lợi.......... đã được.............. lập......

[*Tên đơn vị trình*] lập Tờ trình kính đề nghị [*tên cơ quan phê duyệt và ban hành*] phê duyệt và ban hành quy trình vận hành công trình thuỷ lợi.............................. với nội dung chính như sau:

**I. THÔNG TIN CHUNG QUY TRÌNH**

1. Tên công trình: ...............................................................................................

2. Loại công trình: (đặc biệt, liên tỉnh, 01 tỉnh..)....................................................

3. Người quyết định đầu tư: ................................................................................

4. Tên chủ đầu tư (nếu có) và các thông tin để liên hệ (địa chỉ, điện thoại,...): ....

5. Địa điểm: ........................................................................................................

6. Nguồn vốn đầu tư: ...........................................................................................

7. Thời gian thực hiện: ...........................................................................................

8. Tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng: .......................................................................

9. Nhà thầu lập Quy trình vận hành công trình thủy lợi: ....................................

10. Các thông tin khác (nếu có): ............................................................................

**II. HỒ SƠ KÈM THEO GỒM CÓ:**

1. Văn bản pháp lý:

- Văn bản chủ trương về việc lập quy trình vận hành công trình (đối với dự án sử dụng vốn đầu tư công) hoặc văn bản chấp thuận chủ trương lập quy trình vận hành (đối với dự án sử dụng vốn khác);

- Quyết định lựa chọn nhà thầu lập quy trình vận hành;

- Quy hoạch phát triển sản xuất, quy hoạch thủy lợi vùng, các tỉnh của công trình được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

- Các văn bản pháp lý khác có liên quan (nếu có).

2. Hồ sơ kèm theo gồm có:

- Bản dự thảo "Quy trình vận hành công trình thuỷ lợi" theo mẫu Phụ lục I, Thông tư này.

- Các tài liệu tính toán (Kiểm tra lại các thông số khí tượng thủy văn, năng lực của các công trình thủy lợi, yêu cầu cấp nước, tiêu nước, cân bằng nước)

- Báo cáo kết quả tính toán kỹ thuật: báo cáo tính toán nhu cầu nước, thủy văn, thủy nông, thủy lực….

- Các văn bản, tài liệu sử dụng trong quá trình lập quy trình.

- Các văn bản đóng góp ý kiến của địa phương, ngành liên quan.

- Các tài liệu liên quan khác kèm theo.

- Bản điện tử lưu trữ toàn bộ hồ sơ trình thẩm định.

(Tên tổ chức) trình (Cơ quan phê duyệt) phê duyệt quy trình vận hành (Tên quy trình)./.

|  |  |
| --- | --- |
| *Nơi nhận:*- Như trên; - Tên cơ quan thẩm định; - Lưu. | *[Tên đơn vị trình]* **Thủ trưởng** *(Ký tên và đóng dấu)* |

**Mẫu số 02: QUY TRÌNH VẬN HÀNH CÔNG TRÌNH THỦY LỢI QUAN TRỌNG ĐẶC BIỆT, CÔNG TRÌNH THỦY LỢI LỚN, CÔNG TRÌNH THỦY LỢI VỪA**

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN CƠ QUAN RA  QUYẾT ĐỊNH -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
| Số:       /QĐ-…… | ..............., ngày........tháng........năm 20...... |

**Quy trình vận hành công trình thuỷ lợi ................................**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số................./QĐ-…… ngày      /     /20…   
của ……………………………………..)*

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**1. Cơ sở pháp lý**

Trích dẫn các văn bản pháp quy liên quan đến quản lý khai thác công trình thủy lợi: Luật Thủy lợi; Luật Tài nguyên nước; Luật Đê điều; Luật Phòng, chống thiên tai và các văn bản liên quan khác.

**2. Nguyên tắc vận hành công trình**

Vận hành công trình mang tính hệ thống không chia cắt theo địa giới hành chính; vận hành, khai thác theo thiết kế và năng lực thực tế của các công trình.

**3. Nhiệm vụ của hệ thống công trình: Tưới, cấp nước, tiêu, thoát nước, rửa mặn, ngăn lũ…**

**4. Thông số kỹ thuật chủ yếu của các công trình đầu mối chủ yếu trong hệ thống**

**5. Các quy định khác tuỳ theo điều kiện cụ thể của hệ thống**

**Chương II**

**VẬN HÀNH TƯỚI, CẤP NƯỚC**

**1. Trường hợp nguồn nước đảm bảo yêu cầu dùng nước**

- Trình tự, thời gian vận hành các công trình;

- Mực nước tại các công trình điều tiết;

- Lưu lượng cần lấy qua công trình đầu mối và các công trình phân phối nước.

**2. Trường hợp nguồn nước không đảm bảo yêu cầu dùng nước**

- Mức độ đảm bảo cấp nước theo thứ tự ưu tiên đối với các đối tượng dùng nước;

- Các giải pháp: Bổ sung nguồn nước, phân phối nước hợp lý tiết kiệm, điều chỉnh yêu cầu dùng nước...;

- Trình tự, thời gian vận hành các công trình;

- Mực nước tại các công trình điều tiết;

- Lưu lượng cần lấy qua công trình đầu mối và các công trình phân phối nước.

**3. Trường hợp khi xảy ra hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn, ô nhiễm nguồn nước, thau chua, rửa mặn hệ thống**

- Mức độ đảm bảo cấp nước theo thứ tự ưu tiên đối với các đối tượng dùng nước;

- Các giải pháp: Bổ sung nguồn nước, phân phối nước hợp lý tiết kiệm, điều chỉnh yêu cầu dùng nước...;

- Trình tự, thời gian vận hành các công trình;

- Mực nước tại các công trình điều tiết;

- Lưu lượng cần lấy qua công trình đầu mối và các công trình phân phối nước.

**4. Trường hợp đặc biệt**

Dự báo có tin bão gần, áp thấp nhiệt đới hoặc mưa lớn ảnh hưởng đến hệ thống; Lũ sông cao (từ báo động 3 trở lên); công trình chính gặp sự cố.

- Trình tự, thời gian vận hành các công trình;

- Mực nước tại các công trình điều tiết;

- Lưu lượng cần lấy qua công trình đầu mối và các công trình phân phối nước.

**Chương III**

**VẬN HÀNH TIÊU, THOÁT NƯỚC**

**I. Vận hành tiêu thoát nước**

Vận hành hệ thống tiêu sau mỗi đợt tưới hoặc có những vùng cục bộ cần tiêu để ngăn mặn, đẩy mặn, rửa mặn, rửa phèn, giữ ngọt, cải thiện chất lượng nước, cụ thể:

**1. Hệ thống không ảnh hưởng thuỷ triều**

a) Trường hợp 1: Năng lực của hệ thống đảm bảo yêu cầu tiêu nước.

- Trình tự, thời gian vận hành các công trình;

- Mực nước tại các công trình điều tiết;

- Lưu lượng nước tiêu tại các trạm bơm đầu mối ứng với mưa thiết kế (tính theo lượng mưa 1, 3, 5.. ngày lớn nhất).

b) Trường hợp 2: Năng lực của hệ thống không đảm bảo yêu cầu tiêu nước (lượng mưa thực tế lớn hơn lượng mưa thiết kế).

- Thứ tự và mức độ ưu tiên đảm bảo tiêu nước đối với các đối tượng cần tiêu nước;

- Trình tự, thời gian vận hành các công trình;

- Mực nước tại các công trình điều tiết;

- Lưu lượng nước tiêu tại các trạm bơm đầu mối ứng với mưa thiết kế (tính theo lượng mưa 1, 3, 5.. ngày lớn nhất);

- Các giải pháp: Bổ sung năng lực tiêu nước, thay đổi diện tích vùng tiêu hoặc hướng tiêu, điều chỉnh yêu cầu tiêu nước (lưu lượng và thời gian tiêu nước)... tuỳ theo mức độ nghiêm trọng và thứ tự ưu tiên của đối tượng.

**2. Hệ thống ảnh hưởng thuỷ triều**

a) Trường hợp 1: Mưa nhỏ hơn mưa thiết kế, gặp kỳ triều cường.

- Trình tự, thời gian vận hành các công trình;

- Mực nước tại các công trình điều tiết;

- Lưu lượng nước tiêu tại các trạm bơm đầu mối;

b) Trường hợp 2: Mưa nhỏ hơn mưa thiết kế, gặp kỳ triều kém.

- Trình tự, thời gian vận hành các công trình;

- Mực nước tại các công trình điều tiết;

- Lưu lượng nước tiêu tại các trạm bơm đầu mối.

c) Trường hợp 3: Mưa lớn hơn mưa thiết kế, gặp kỳ triều cường, lũ sông thấp.

- Trình tự, thời gian vận hành các công trình;

- Mực nước tại các công trình điều tiết;

- Lưu lượng nước tiêu tại các trạm bơm đầu mối;

- Các giải pháp: Bổ sung năng lực tiêu, hỗ trợ tiêu bằng máy bơm, thay đổi vùng tiêu, hướng tiêu... tuỳ theo mức độ nghiêm trọng và thứ tự ưu tiên của đối tượng.

d) Trường hợp 4: Mưa lớn hơn mưa thiết kế, gặp kỳ triều kém, lũ sông thấp.

- Trình tự, thời gian vận hành các công trình;

- Mực nước tại các công trình điều tiết;

- Lưu lượng nước tiêu tại các trạm bơm đầu mối;

- Các giải pháp: Bổ sung năng lực tiêu, hỗ trợ tiêu bằng máy bơm, thay đổi vùng tiêu, hướng tiêu... tuỳ theo mức độ nghiêm trọng và thứ tự ưu tiên của đối tượng.

đ) Trường hợp 5: Mưa nhỏ hơn mưa thiết kế, gặp kỳ triều cường, lũ sông cao.

- Trình tự, thời gian vận hành các công trình;

- Mực nước tại các công trình điều tiết;

- Lưu lượng nước tiêu tại các trạm bơm đầu mối;

- Các giải pháp: Bổ sung năng lực tiêu, hỗ trợ tiêu bằng máy bơm, thay đổi vùng tiêu, hướng tiêu... tuỳ theo mức độ nghiêm trọng và thứ tự ưu tiên của đối tượng.

e) Trường hợp 6: Mưa nhỏ hơn mưa thiết kế, gặp kỳ triều kém, lũ sông cao.

- Trình tự, thời gian vận hành các công trình;

- Mực nước tại các công trình điều tiết;

- Lưu lượng nước tiêu tại các trạm bơm đầu mối;

- Các giải pháp: Bổ sung năng lực tiêu, hỗ trợ tiêu bằng máy bơm, thay đổi vùng tiêu, hướng tiêu... tuỳ theo mức độ nghiêm trọng và thứ tự ưu tiên của đối tượng.

g) Trường hợp 7: Mưa lớn hơn mưa thiết kế, gặp kỳ triều cường, lũ sông cao.

- Trình tự, thời gian vận hành các công trình;

- Mực nước tại các công trình điều tiết;

- Lưu lượng nước tiêu tại các trạm bơm đầu mối;

- Các giải pháp: Bổ sung năng lực tiêu, hỗ trợ tiêu bằng máy bơm, thay đổi vùng tiêu, hướng tiêu... tuỳ theo mức độ nghiêm trọng và thứ tự ưu tiên của đối tượng.

h) Trường hợp 8: Mưa lớn hơn mưa thiết kế, gặp kỳ triều kém, lũ sông cao.

- Trình tự, thời gian vận hành các công trình;

- Mực nước tại các công trình điều tiết;

- Lưu lượng nước tiêu tại các trạm bơm đầu mối;

- Các giải pháp: Bổ sung năng lực tiêu, hỗ trợ tiêu bằng máy bơm, thay đổi vùng tiêu, hướng tiêu... tuỳ theo mức độ nghiêm trọng và thứ tự ưu tiên của đối tượng.

**II. Vận hành thoát lũ, ngăn lũ, ngăn triều cường**

- Trình tự, thời gian vận hành các công trình;

- Mực nước tại các công trình điều tiết;

- Lưu lượng nước tiêu tại các trạm bơm đầu mối;

- Các giải pháp: Bổ sung năng lực tiêu, hỗ trợ tiêu bằng máy bơm, thay đổi vùng tiêu, hướng tiêu... tuỳ theo mức độ nghiêm trọng và thứ tự ưu tiên của đối tượng.

**III. Vận hành tiêu nước đệm**

Dự báo có bão gần, áp thấp nhiệt đới hoặc các hình thái thời tiết gây mưa lớn trong hệ thống.

- Trình tự, thời gian vận hành các công trình;

- Mực nước tại các công trình điều tiết;

- Lưu lượng nước tiêu tại các trạm bơm đầu mối.

**IV. Vận hành trong trường hợp đặc biệt:**Quy định vận hành công trình khi có nguy cơ xảy ra sự cố hoặc xảy ra sự cố.

- Trình tự, thời gian vận hành các công trình;

- Mực nước tại các công trình điều tiết;

- Lưu lượng nước tiêu tại các trạm bơm đầu mối;

- Các giải pháp: Bổ sung năng lực tiêu, hỗ trợ tiêu bằng máy bơm, thay đổi vùng tiêu, hướng tiêu... tuỳ theo mức độ nghiêm trọng và thứ tự ưu tiên của đối tượng; đề xuất phương án xử lý nguy cơ xảy ra sự cố hoặc khắc phục khẩn cấp sự cố để đảm bảo an toàn.

**Chương IV**

**QUAN TRẮC CÁC YẾU TỐ KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN**

**1. Quy định các trạm, điểm đo và theo dõi lượng mưa, mực nước, lưu lượng và bốc hơi**

**2. Quy định chế độ quan trắc theo mùa, vụ sản xuất**

**3. Quy định đo kiểm tra định kỳ, chất lượng nước của hệ thống**

**4. Quy định chế độ báo cáo, sử dụng và lưu trữ tài liệu KTTV**

**5. Quy định chế độ kiểm tra định kỳ các thiết bị, dụng cụ quan trắc KTTV**

**Chương V**

**TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN**

**1. Quy định nhiệm vụ và quyền hạn của các tổ chức, cá nhân đối với việc vận hành hệ thống**

- Uỷ ban nhân dân các cấp;

- Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và TKCN các cấp;

- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tổng cục Thủy lợi, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đối với công trình thủy lợi do Bộ quản lý; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đối với công trình thủy lợi trong phạm vi tỉnh quản lý;

- Các tổ chức, cá nhân quản lý khai thác hệ thống công trình thuỷ lợi;

- Các tổ chức, cá nhân hưởng lợi.

**2. Quy định nhiệm vụ và quyền hạn đối với việc huy động nhân lực, vật tư để ứng cứu, phòng chống thiên tai, đảm bảo an toàn công trình của các cơ quan, đơn vị theo thẩm quyền**

**Chương VI**

**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Thời điểm thi hành QTVH hệ thống**

**2. Nguyên tắc sửa đổi, bổ sung QTVH hệ thống**

**3. Hình thức xử lý vi phạm QTVH hệ thống theo quy định của pháp luật**

|  |  |
| --- | --- |
|  | *(Tên cơ quan phê duyệt )* **Thủ trưởng** *(Ký tên, đóng dấu)* |

**Phụ lục kèm theo quy trình vận hành công trình**

**1. Tổng quan về hệ thống công trình thuỷ lợi**

- Đặc điểm hệ thống (địa hình, KTTV, dân sinh kinh tế, môi trường...);

- Danh mục các văn bản pháp quy liên quan đến hệ thống (qui hoạch, thiết kế, bổ sung nâng cấp công trình...).

**2. Thống kê các công trình chủ yếu**

Thống kê các công trình đầu mối và các công trình trên trục chính (vị trí, thông số kỹ thuật, nhiệm vụ, đặc điểm hiện trạng…).

**3. Bản đồ hệ thống theo thiết kế được duyệt**

- Bản đồ hiện trạng công trình và phân vùng tưới in trên khổ A3;

- Bản đồ hiện trạng công trình và phân vùng tiêu in trên khổ A3.